

Đà Nẵng, ngày 5 tháng 4 năm 2013

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2008-2012

*Kính thưa đại hội*

*Kính thư quý vị cổ đông.*

Sau 5 năm thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2008-2012, HĐQT kiểm điểm những kết quả đã thực hiện và một số tồn tại của nhiệm kỳ cần tiếp tục chuyển giao cho HĐQT nhiệm kỳ 2013-2017

### **I. NHÂN SỰ:**

Đại hội cổ đông nhiệm kỳ II (2008-2012) ngày 26/1/2008 đã bầu HĐQT gồm 5 người, HĐQT đã bầu và cử các chức danh, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Nhiệm kỳ này HĐQT có nhiều thay đổi nhất chỉ trong vòng 5 năm mà đã 3 lần thay đổi chủ tịch, bầu bổ sung 3 thành viên HĐQT, do đó nhiệm vụ của từng thành viên cũng thay đổi ảnh hưởng không nhỏ tới việc theo dõi, triển khai thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên.

Bên cạnh đó tình hình kinh tế thế giới và trong nước cũng ảnh hưởng không nhỏ tới sự điều hành và kết quả của công ty trong nhiệm kỳ.

### **II-ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY CỦA HĐQT**

Trong nhiệm kỳ (2008-2012), HĐQT công ty đã quản lý và điều hành công ty phù hợp với pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty, Thực hiện tốt nghị quyết đại hội cổ đông 2007. Qua 05 năm với sự nỗ lực phối hợp tốt giữa HĐQT với ban điều hành công ty trong việc thực hiện tốt các nghị quyết của đại hội các năm. Trong điều kiện nền kinh tế gặp nhiều khó khăn nhưng công ty đã đạt được những thành quả nhất định thể hiện qua số liệu đánh giá kết quả như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012
Doanh thu	Tỷ VNĐ	160	114	161	226	294
Lợi nhuận	Tỷ VNĐ	2,376	2,042	3,088	4,100	4,023
Cổ tức	%/VĐL	10	7	10	12	DK 10
Kim ngạch XNK	Triệu USD	3,3	1,879	1,1	1,07	2,8
TNBQ	Trđ/ng/th	1,6	1,8	2,1	3,4	3,8
Đầu tư	Tỷ đ	1,5	3,1	2,8	0,81	1,9

Một số thành viên HĐQT luôn tìm tòi và nghiên cứu tìm giải pháp để đẩy mạnh kinh doanh, mở rộng ngành hàng, đầu tư công sức vào những dự án nhằm mở rộng và thúc đẩy sự phát triển của công ty. Cụ thể trong nhiệm kỳ qua đã có những dự án đã và đang triển khai thực hiện việc lập dự án, thẩm định tính khả thi như: Dự án chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại XNCB gỗ tại KCN Hòa Khánh, đã ký Hợp đồng thuê đất dài hạn tại 138 hải Phòng và 1081 Ngô quyền; kinh doanh gỗ MDF; thành lập công ty liên doanh sản xuất dăm gỗ tại Quảng trị; đang triển khai dự án xây dựng nhà máy sản xuất dăm giấy tại Quảng Nam; tiếp tục hướng đầu tư xây dựng khách sạn đạt tiêu chuẩn 3\* sao tại 1081 Ngô Quyền.

HĐQT thường xuyên quan tâm và chỉ đạo chặt chẽ việc thực hiện kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn vốn, thực hành tiết kiệm cắt giảm các khoản chi phí không cần thiết, đảm bảo việc làm và nâng cao đời sống người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và đảm bảo tốt quyền lợi của các cổ đông.

Trong thời gian 5 năm nhưng có nhiều sự thay đổi về nhân sự cho nên việc triển khai thực hiện các nghị quyết và thực hiện nhiệm vụ cụ thể của từng người còn nhiều hạn chế ảnh hưởng không nhỏ tới công tác điều hành của tập thể..

### **III. MỘT SỐ CÔNG VIỆC CHUYÊN GIAO SANG NHIỆM KỲ (2013-2017).**

Tiếp tục triển khai thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông 2012 .

Tiếp nhận , rà soát và triển khai thực hiện các dự án khả thi.

Thực hiện tốt điều lệ tổ chức hoạt động của công ty, Nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh những bất hợp lý của các quy chế, quy định hiện hành.

Đẩy mạnh đầu tư phát triển các ngành hàng thuộc thế mạnh của công ty, tranh thủ lợi thế của công ty, sự hỗ trợ hợp tác của các đối tác để mở rộng ngành hàng phù hợp.

Động viên người lao động đoàn kết, tăng năng suất lao động ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN ĐỨC HUY**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFOR ĐÀ NẴNG**  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012)

**Kính thưa: Đại hội**

Ban kiểm soát Công ty CP Vinafor Đà Nẵng được Đại hội cổ đông bầu ngày 27/1/2008. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm soát quá trình hoạt động của Công ty CP Vinafor Đà Nẵng năm 2012 theo một số nội dung sau đây:

- 1-Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012
- 2-Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2012
- 3-Đánh giá việc quản lý, điều hành của HĐQT và Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2012
- 4-Kiến nghị kết luận của Ban Kiểm soát trong công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Tổng giám đốc

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT  
KINH DOANH NĂM 2012**

**I/ Tình hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành công ty và cơ cấu tổ chức sản xuất kinh doanh**

Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng được thành lập theo quyết định số 7013/ QĐ – TCCB ngày 31/12/2001 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT V/V: Chuyển công ty SX và XNK Lâm sản Đà Nẵng thành Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng

Công ty đã làm những thủ tục cần thiết theo luật định và đã đi vào hoạt động kể từ ngày 01/07/2002.

Đến ngày 31 tháng 12 năm 2012 Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng có các đơn vị trực thuộc và các phòng ban nghiệp vụ sau:

- 1/ Xí nghiệp chế biến gỗ Vinafor Đà Nẵng.
- 2/Xí nghiệp Lâm nghiệp Vinafor Đà Nẵng
- 3/Xí nghiệp Bảo quản lâm sản Vinafor Đà Nẵng
- 4/ Khách sạn Sơn Trà.
- 5/Trung tâm Lữ hành - Du lịch
- 6/ Văn phòng công ty gồm 3 phòng nghiệp vụ:
  - Phòng Kế hoạch kinh doanh
  - Phòng Kế toán - Thống kê.
  - Phòng Tổ chức - Hành chính .

(Văn phòng công ty gồm các phòng nghiệp vụ vừa làm công tác quản lý vừa thực hiện nhiệm vụ kinh doanh như một đơn vị trực thuộc công ty)

## **II-Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

### **1.Kết quả hoạt động kinh doanh**

Chúng tôi thống nhất số liệu quyết toán của Công ty lập đã được Công ty TNHH kiểm toán và Kế toán AAC Thành viên của Polaris International xác nhận ngày 02 tháng 02 năm 2013. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2012 và kết quả kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2012, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty:

+ Do khủng hoảng tài chính và suy giảm kinh tế toàn cầu đã tác động mạnh đến kết quả SXKD của Công ty như đơn hàng xuất khẩu giảm, tính cạnh tranh ngày càng cao do ngày càng nhiều nhà máy chế biến dăm gỗ ra đời dẫn đến nguồn cung nguyên liệu ngày càng giảm, thời tiết khí hậu biến đổi bất thường... dẫn đến doanh thu tuy có tăng hơn năm 2011 nhưng lợi nhuận có giảm so với năm 2011.

### **2. Chính sách với người lao động:**

- Số người lao động trong công ty: 300 người

- Mức lương bình quân: 3.800.000 đồng/người/tháng

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp: Thực hiện đào tạo công nhân tại chỗ. Trả lương theo sản phẩm và kết quả sản xuất kinh doanh. Thanh toán đầy đủ chế độ cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động.

**3. Chính sách cổ tức:** Công ty trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông ngay sau khi đại hội đồng cổ đông hoàn thành.

- Năm 2011 trả cổ tức 12%; Năm 2012 dự kiến trả cổ tức 10%/ Vốn điều lệ. Mức cụ thể do Đại hội đồng cổ đông ngày 15/04/2012 quyết định .

## **III - Tình hình hoạt động tài chính**

### **1/ Chỉ tiêu tài chính :**

- Thanh toán kịp thời và đầy đủ các khoản nợ đến hạn.

- Nộp đúng và đầy đủ các khoản thuế theo luật định.

### **2/Chỉ tiêu khấu hao TSCĐ :**

- Công ty trích khấu hao TSCĐ : Khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng theo mức đăng ký với Cục Thuế TP Đà Nẵng ,tỷ lệ khấu hao phù hợp với thông tư số 203/2009/TT – BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài chính. Trong năm 2012 công ty đã thực hiện khấu hao nhanh đối với các tài sản là máy móc thiết bị, phương tiện vận tải và thiết bị dụng cụ quản lý nhằm đẩy nhanh việc đầu tư đổi mới công nghệ. Tổng giá trị khấu hao năm 2012 tăng 868.374.586 đồng so với mức khấu hao bình thường.

### **3/Tình hình tồn kho :**

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập khi giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho nhỏ hơn giá gốc. Việc trích lập dự phòng thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính .

Đến thời điểm ngày 31/12/2012, tổng giá trị hàng tồn kho của Công ty là : 18.373.460.793 đồng

Trong đó : - Tồn kho NVL của Xí nghiệp chế biến : 6.803.996.344 đồng  
- Chi phí SXKD dở dang của Xí nghiệp chế biến : 6.543.633.291 đồng  
- Chi phí SXKD dở dang của Xí nghiệp Lâm nghiệp là : 4.434.301.618 đồng  
- CCDC, thành phẩm , hàng gửi đi bán, hàng hoá tại các đơn vị là : 591.529.540 đồng

#### **4/Tình hình công nợ :**

**4.1** Tổng hợp các khoản nợ tài chính của công ty theo thời hạn thanh toán như sau :

- Các khoản Vay và Nợ ngắn hạn : 21.200.628.485 đồng  
- Phải trả người bán : 2.947.638.484 đồng  
- Chi phí phải trả : 610.692.145 đồng  
- Phải trả khác : 49.847.119 đồng

**\* Tổng giá trị các khoản trên là : 24.808.806.233 đồng**

Tất cả các khoản này đều thanh toán trong thời hạn không quá 01 năm

**4.2** Tổng hợp các tài sản tài chính hiện có tại Công ty trên cơ sở tài sản thuần như sau

- Tiền và các khoản tương đương tiền : 7.775.036.945 đồng ( không quá 01 năm )  
- Phải thu khách hàng : 13.004.962.788 đồng ( không quá 01 năm )  
- Phải thu khác : 6.475.367.832 đồng ( Trên 01 năm )  
- Đầu tư tài chính : 91.434.000 đồng ( Trên 01 năm )  
- Tài sản tài chính khác : 113.333.336 đồng ( không quá 01 năm )

**\* Tổng giá trị các khoản trên là : 27.460.134.901 đồng**

**4.3** Tình hình công nợ :

Một số khoản nợ phải thu Công ty đã khởi kiện ra tòa án nhân dân TP Đà Nẵng , tỉnh Quảng Trị, tỉnh Thừa Thiên Huế , tỉnh Bình Định gồm có :

+ Ông Nguyễn Thanh Sơn ( Quảng Trị ) : 35.981.000 đồng  
+ Ông Đặng Lộc ( Thừa Thiên Huế ) : 724.579.000 đồng  
+ Ông Hà Ngọc Anh ( Bình Định ) : 209.667.000 đồng  
+ Cty CP chuyển giao CN Siêu Việt (Hà Nội): 751.594.067 đồng  
+ Ông Nguyễn Đức Hiển ( Đà Nẵng ) : 59.468.800 đồng  
+ Trung tâm Bảo tồn Di tích Quảng Nam : 19.933.000 đồng  
+ Ông Cường , Ông Nhân, Ông Huệ : 42.800.000 đồng

**Cộng : 1.844.022.867 đồng**

Theo đánh giá của chúng tôi 7 ( bảy ) khoản nợ nói trên có 1 ( một ) khoản nợ của Trung tâm Bảo tồn Di tích Quảng Nam là nợ có thể đòi được với số tiền : 19.933.000 đồng còn lại đều là nợ khó đòi

\* Để đảm bảo an toàn vốn , công ty đã trích lập các khoản dự phòng như sau :

- Dự phòng phải thu khó đòi : 1.824.089.867 đồng  
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho, thiệt hại rừng trồng : 3.352.422.928 đồng  
- Trích lập quỹ dự phòng tài chính : 2.677.667.333 đồng

**Cộng : 7.854.180.128 đồng**

#### **5/Tình hình đầu tư liên doanh liên kết :**

- Tính đến ngày 31/12/2012 công ty đã đầu tư vào liên doanh liên kết như sau :

**5.1** Tại Công ty CP Vijachip Quảng Trị

Công ty đã đầu tư vào Công ty CP Vijachip Quảng Trị 575.000.000 đồng. Hiện nay nhà máy đang trong giai đoạn hoàn thiện, dự kiến sẽ đi vào hoạt động từ QIII/2013.

**5.2** Tại Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Triệu Hải :

- Công ty đã đầu tư trồng rừng liên kết với tổng diện tích 427,7 ha, hiện nay đang tiến hành trồng thêm 220 ha đang trong giai đoạn chờ nghiệm thu với tổng số tiền đầu tư : 4.627.503.098 đồng.

**5.3 Tại Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Đường 9 :**

- Công ty đã đầu tư trồng rừng liên kết với tổng diện tích 185,2 ha, với tổng số tiền đầu tư : 1.826.754.000 đồng.

**6/Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu :**

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011
1- Cơ cấu tài sản		
-Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	33,10 %	43,15 %
-Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	66,90 %	56,85 %
2- Cơ cấu nguồn vốn:		
+ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	52,35 %	49,62 %
+ Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	47,66 %	50,38 %
3- Khả năng thanh toán:		
+ Khả năng thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho/Nợ Ngắn hạn )	0,81 lần	0,77 lần
+ Khả năng thanh toán ngắn hạn ( TSLĐ/Nợ ngắn hạn )	1,29 lần	1,38 lần
4- Tỷ suất lợi nhuận		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	6,65 %	7,42 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	1,37 %	1,81 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu	13,96 %	14,73 %
5- Khả năng bảo toàn và phát triển nguồn vốn(VĐTCCSH/VCSH )	1,43 lần	1,38 lần

**IV/ Đánh giá việc quản lý, điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2012:**

- Trong năm 2012 mặc dù nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế kéo dài, rất nhiều các doanh nghiệp trong nước bị phá sản hoặc lâm vào tình thế bế tắc, nợ lương công nhân lao động nhiều tháng liền song Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã quản lý và điều hành công ty kinh doanh theo đúng quy định của Pháp luật, có tinh thần khắc phục khó khăn, cố gắng giảm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận, cổ tức, phân phối các quỹ do Đại hội cổ đông năm 2012 đề ra.

**V/ Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc:**

- Đối với xí nghiệp chế biến gỗ: Đã có nhiều cố gắng, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch công ty giao năm 2012 với doanh thu 45 tỉ đồng, lợi nhuận đạt 800 triệu tuy nhiên cần tăng cường tìm kiếm đơn hàng tạo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động trong những tháng đầu năm. Cân đối hợp lý tồn kho nguyên liệu tránh tồn kho quá lớn trong khi đơn hàng ít dẫn đến mất phẩm chất gỗ và chi phí lãi vay tăng cao. Tăng cường công tác bảo quản lâm sản nguyên liệu tồn kho.

+ Hiện nay Xí nghiệp chế biến gỗ có 02 trường hợp:

1/Hợp đồng với Chi nhánh Công ty TNHH VIAN tại Đà Nẵng có hiệu lực từ 19/09/2010 đến 31/12/2012 vẫn chưa được thanh lý. theo giải trình của xí nghiệp hiện nay Chi nhánh Công ty TNHH VIAN tại Đà Nẵng vẫn không chịu nghiệm thu công trình. Số tiền Công ty VIAN đã tạm ứng cho XNCB là 460.000.000 đồng nhưng đến thời điểm 31/12/2012 theo tính toán, giá thành của toàn bộ công trình đã là 858.748.959 đồng, như vậy công ty TNHH VIAN còn nợ xí nghiệp số tiền 398.748.959 đồng trong khi công ty VIAN không chịu nghiệm thu thì xí nghiệp cũng không thể xuất hoá đơn và như vậy công trình này sẽ kéo dài dây dora nhưng cũng không thể đưa vào mục phải thu nợ khó đòi được, dẫn đến thiệt hại cho xí nghiệp và công ty. Đề nghị HĐQT và Tổng Giám đốc có biện pháp xử lý hợp lý nhằm thu hồi toàn bộ công nợ.

2/Hợp đồng với Công ty EUROPA: Tính đến thời điểm 31/12/2012 Công ty EUROPA còn nợ xí nghiệp chế biến 357.992.557 đồng nhưng do có nhiều chi tiết hàng hoá bị lỗi và giao hàng bị trễ nên công ty EUROPA không chịu ký biên bản đối chiếu công nợ với xí nghiệp, nếu không được giải quyết dứt điểm thì trường hợp này cũng rất dễ dẫn đến nợ khó đòi. Đề nghị HĐQT và Tổng Giám đốc có biện pháp xử lý hợp lý nhằm thu hồi toàn bộ công nợ.

\* Việc trích quỹ lương theo Nghị quyết số 35 của HĐQT gần đạt cụ thể XNCB đã trích quỹ lương của năm 2013 được 1.742.950.915 đồng

- Đối với xí nghiệp bảo quản lâm sản: Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch công ty giao năm 2012 với doanh thu 1.450 triệu đồng, lợi nhuận đạt 200 triệu đồng. Tuy nhiên cần tính toán hiệu quả của các đội sản xuất, nếu xét thấy những đội hoạt động ở xa mà hiệu quả không đạt thì nên thu hẹp quy mô để tiết kiệm chi phí.

\* Việc trích quỹ lương theo Nghị quyết số 35 của HĐQT chưa đạt, cụ thể XNBQ đã trích quỹ lương của năm 2013 được 150.226.992 đồng do phải đảm bảo phần lợi nhuận theo kế hoạch của Công ty giao, nếu trích tăng lên sẽ không đảm bảo được lợi nhuận.

- Đối với xí nghiệp Lâm nghiệp: Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch công ty giao trong năm 2012, cần tăng cường công tác khai thác và tìm kiếm quỹ đất bằng nhiều hình thức như thuê đất lâm nghiệp, liên doanh liên kết trình HĐQT và Tổng Giám đốc phê duyệt để tiến hành nhằm ngày một tăng thêm diện tích rừng trồng cho công ty. Quỹ lương của Xí nghiệp do HĐQT công ty phê duyệt từ đầu năm nên không trích quỹ lương năm 2013 theo Nghị quyết số 35 của HĐQT.

- Đối với Khách sạn Sơn Trà: Hoàn thành kế hoạch Công ty trong năm 2012 với doanh thu 3.600 triệu đồng, lợi nhuận 400 triệu đồng. Tuy nhiên khách sạn cần phải nâng cấp phòng nghỉ cũng như các trang thiết bị vì hiện nay đã xuống cấp nhiều khó thu hút khách.

\* Việc trích quỹ lương theo Nghị quyết số 35 của HĐQT chưa đạt, cụ thể Khách sạn Sơn Trà đã trích quỹ lương của năm 2013 được 122.930.725 đồng do phải đảm bảo phần lợi nhuận theo kế hoạch của Công ty giao, nếu trích tăng lên sẽ không đảm bảo được lợi nhuận.

- Đối với Trung tâm Lữ hành Du lịch : Do là đơn vị mới thành lập ,về kinh nghiệm cũng như đầu tư ban đầu chưa có nên chưa thể hoàn thành kế hoạch Công ty giao trong năm

2012 được.Cần được HĐQT và Ban Giám đốc quan tâm tạo điều kiện để hoạt động tốt trong những năm về sau.

- Đối với Văn phong Công ty: Tăng cường công tác thu hồi và xử lý công nợ để tình hình tài chính của Công ty ngày một đảm bảo hơn.

\* Theo đánh giá của chúng tôi: Qua phần trình bày ở trên đã phản ánh tính hiệu quả, hiệu lực trong quản lý - điều hành công ty của HĐQT và Tổng Giám đốc trong năm 2012.

Ban kiểm soát chúng tôi cảm ơn về sự ủng hộ, giúp đỡ ,phối hợp quý báu của HĐQT, Tổng Giám đốc, trưởng phó các phòng ban Công ty, Giám đốc, Kế toán trưởng các đơn vị trực thuộc công ty và toàn thể cổ đông, người lao động trong công ty đã giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

*Trân trọng cảm ơn.*

**Nơi nhận :**

- Chủ tịch HĐQT
- TGĐ, Phòng KTTK
- Ban kiểm soát
- Lưu VT

Đà Nẵng , ngày 03 tháng 04 năm 2013

**TM/BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**LÊ TRỌNG NGHĨA**



